

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6653 /BNN-TY

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2024

V/v triển khai Nghị định thư về xuất khẩu cá sấu nuôi từ Việt Nam sang Trung Quốc

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch và sức khỏe đối với cá sấu nuôi xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc (viết tắt là Nghị định thư) đã được ký giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Tổng cục Hải quan Trung Quốc (TCHQ Trung Quốc) và có hiệu lực từ ngày 19/8/2024.

Việc xây dựng, đàm phán, thống nhất và ký được Nghị định thư là nỗ lực rất lớn trong thời gian dài của các cơ quan Việt Nam và Trung Quốc. Do đó, việc tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ và đúng các nội dung của Nghị định thư là rất quan trọng, cần thiết và cần có sự vào cuộc có trách nhiệm của chính quyền, cơ quan chuyên môn các cấp, các doanh nghiệp và người dân có nhu cầu xuất khẩu cá sấu từ Việt Nam sang Trung Quốc. Việc xuất khẩu cá sấu sang thị trường Trung Quốc sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp, người nuôi cá sấu của Việt Nam phát triển, ổn định đầu ra cho sản phẩm, mang lại lợi ích kinh tế cao.

Để có chiến lược, kế hoạch phát triển ngành nuôi cá sấu của Việt Nam có trách nhiệm, bền vững, đáp ứng yêu cầu của Trung Quốc, cũng như các thị trường tiềm năng khác, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp và các doanh nghiệp có liên quan tại địa phương chủ động, phối hợp với Cục Thú y và các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức triển khai những nội dung sau:

1. Đối với các địa phương

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của địa phương và các doanh nghiệp có hoạt động nuôi cá sấu trên địa bàn tổ chức nghiên cứu kỹ lưỡng, đầy đủ các nội dung của Nghị định thư (được gửi kèm theo công văn này) và các quy định của Việt Nam để có kế hoạch cụ thể, tổ chức sản xuất, phát triển bền vững, có trách nhiệm ngành nuôi cá sấu và đặc biệt được chấp thuận xuất khẩu cá sấu sang Trung Quốc.

b) Đối với công tác quản lý nuôi cá sấu:

- Tổ chức xây dựng, trình cấp có thẩm quyền của địa phương phê duyệt, thực hiện quy hoạch nuôi cá sấu, bảo đảm tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về nuôi cá sấu, phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và không gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân tại vùng nuôi cá sấu.

- Rà soát, đánh giá thực trạng các cơ sở nuôi cá sấu hiện có tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu; lập danh sách các cơ sở đáp ứng yêu cầu gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục Thú y) để hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức sản xuất phục vụ xuất khẩu.

c) Đối với công tác phòng, chống dịch bệnh trên cá sấu:

- Chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu các cơ sở nuôi cá sấu tuân thủ đầy đủ các quy trình, biện pháp vệ sinh thú y và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cá sấu, đảm bảo không để phát sinh dịch bệnh trên đàn cá sấu nuôi, đặc biệt là đối với các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, có ảnh hưởng đến thương mại theo khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới (OIE/WOAH), yêu cầu của Trung Quốc và hướng dẫn của Cục Thú y.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực triển khai giám sát để chứng minh trong vùng nuôi cá sấu, cơ sở nuôi cá sấu không có các loại dịch bệnh theo yêu cầu tại Nghị định thư (bao gồm các bệnh do: Vi rút West Nile Fever, Vi rút Crocodilian Herpesviruses và bệnh do nhiễm khuẩn Salmonella).

d) Phòng, chống nhập lậu, vận chuyển trái phép, hợp thức hóa nguồn gốc cá sấu từ nước ngoài vào Việt Nam; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nuôi cá sấu, phòng, chống dịch bệnh, giám sát dịch bệnh trên cá sấu, quản lý thông tin, dữ liệu phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2. Đối với doanh nghiệp, người nuôi và xuất khẩu cá sấu

- Tổ chức nghiên cứu kỹ lưỡng, đầy đủ các nội dung của Nghị định thư và các quy định của Việt Nam để có kế hoạch cụ thể, tổ chức sản xuất, phát triển bền vững, có trách nhiệm ngành nuôi cá sấu và thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu tại Nghị định thư để được chấp thuận xuất khẩu cá sấu sang Trung Quốc

- Chủ động rà soát, đầu tư nâng cấp các điều kiện của cơ sở nuôi, cơ sở cách ly, quản lý, vận chuyển,... bảo đảm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường và không gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân tại vùng nuôi cá sấu.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Trung ương, địa phương tổ chức triển khai giám sát để chứng minh tại cơ sở nuôi, cơ sở cách ly cá sấu không có các loại dịch bệnh theo yêu cầu tại Nghị định thư (bao gồm các bệnh do: Vi rút West Nile Fever, Vi rút Crocodilian Herpesviruses và bệnh do nhiễm khuẩn Salmonella).

- Áp dụng các biện pháp quản lý, theo dõi hàng ngày, kiểm tra lâm sàng từng cá thể và lấy mẫu xét nghiệm để chứng minh cá sấu khỏe mạnh, không có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm và không dương tính với các loại dịch bệnh theo yêu cầu tại Nghị định thư.

- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu, tài liệu, bảo đảm truy xuất nguồn gốc cá sấu và dịch bệnh trên cá sấu.

- Có văn bản gửi Cục Thú y đề nghị hướng dẫn, hỗ trợ các thủ tục xuất khẩu cá sấu Trung Quốc.

- Chuẩn bị hồ sơ, thông tin, dữ liệu để đăng ký doanh nghiệp xuất khẩu theo yêu cầu của Trung Quốc và hướng dẫn của Cục Thú y.

Bộ Nông nghiệp và PTNT giao Cục Thú y chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ để tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, các doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện các nội dung của Nghị định thư và xuất khẩu cá sấu sang Trung Quốc; tổ chức xét nghiệm các loại dịch bệnh theo yêu cầu tại Nghị định thư.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả Nghị định thư và các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Cục Thú y và các đơn vị thuộc Cục Thú y (để t/h);
- Vụ Hợp tác quốc tế (để t/h);
- Các Cục: Chăn nuôi, Thủy sản, Kiểm lâm (để t/h);
- Cơ quan CITES Việt Nam (để t/h);
- Sở NN&PTNT; Chi cục có chức năng QLCN thú y (để t/h);
- Các doanh nghiệp, hiệp hội nuôi cá sấu (để t/h);
- Lưu: VT, TY.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phùng Đức Tiến

**NGHỊ ĐỊNH THƯ GIỮA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ
TỔNG CỤC HẢI QUAN NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
VỀ YÊU CẦU KIỂM DỊCH VÀ SỨC KHỎE ĐỐI VỚI CÁ SÁU NUÔI
XUẤT KHẨU TỪ VIỆT NAM SANG TRUNG QUỐC**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là “phía Việt Nam”) và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (sau đây gọi là “phía Trung Quốc”) thông qua đàm phán hữu nghị, đã thống nhất các yêu cầu về kiểm dịch và sức khỏe đối với cá sấu nuôi nhập khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc như sau:

Điều 1

Cá sấu được đề cập trong Nghị định thư này phải được sinh ra và nuôi tại Việt Nam.

Điều 2

Phía Việt Nam chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục kiểm dịch, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch xuất khẩu cá sấu. Giấy chứng nhận kiểm dịch phải đáp ứng các yêu cầu sau:

2.1 Phía Việt Nam sẽ cung cấp cho phía Trung Quốc mẫu Giấy chứng nhận kiểm dịch và giấy này có hiệu lực sau khi được phía Trung Quốc xác nhận.

2.2 Giấy chứng nhận kiểm dịch bao gồm các thông tin:

2.2.1 Tuyên bố rằng tất cả các yêu cầu kiểm tra và kiểm dịch quy định trong Nghị định thư này đã được đáp ứng;

2.2.2 Tên, địa chỉ của nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu;

2.2.3 Ngày khởi hành, cảng khởi hành và tên phương tiện vận tải;

2.2.4 Số lượng, chủng loại và mã nhận diện của cá sấu xuất khẩu;

2.2.5 Kết quả kiểm tra lâm sàng, ngày lấy mẫu và xét nghiệm, phương pháp và kết quả của từng xét nghiệm;

2.2.6 Tên, liều lượng và nhà sản xuất các loại thuốc diệt ký sinh trùng, thuốc khử trùng và thuốc đã được sử dụng, ngày tháng và địa điểm điều trị;

2.2.7 Ngày cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch, tên cơ quan thú y Việt Nam, tên và chữ ký cán bộ kiểm dịch và con dấu cơ quan;

2.2.8 Tên trang trại và nơi xuất xứ (tỉnh, quốc gia);

2.2.9 Loại vắc xin bao gồm tên, thời gian hiệu lực của vắc xin, ngày và địa điểm tiêm vắc xin nếu cá sấu đã được tiêm phòng.

2.3 Có một bản chính và hai bản sao Giấy chứng nhận kiểm dịch; bản gốc Giấy chứng nhận kiểm dịch đi kèm theo lô hàng cá sấu xuất khẩu.

2.4 Giấy chứng nhận kiểm dịch được in bằng tiếng Trung và tiếng Anh. Các bản viết tay hoặc sửa đổi đều không hợp lệ.

Điều 3

Sau khi có xác nhận nhà nhập khẩu Trung Quốc đã nhận được giấy phép nhập khẩu cá sấu hợp lệ do phía Trung Quốc cấp, phía Việt Nam có thể bắt đầu thực hiện thủ tục kiểm tra và kiểm dịch đối với cá sấu theo các yêu cầu nêu trong Nghị định thư này. Mỗi giấy phép nhập khẩu chỉ được phép nhập khẩu một lô hàng cá sấu.

Điều 4

Phía Trung Quốc có thể cử cán bộ kiểm dịch động vật đến cơ sở xuất khẩu cá sấu, cơ sở kiểm dịch liên quan và phòng thí nghiệm để phối hợp với cơ quan thú y có thẩm quyền của Việt Nam trong việc thực hiện các thủ tục kiểm tra và kiểm dịch.

Điều 5

Phía Việt Nam khẳng định Việt Nam không có bệnh West Nile Fever và bệnh Viêm não Nhật Bản (Japanese Encephalitis). Và không có trường hợp lâm sàng nào mắc bệnh Salmonella, Crocodilian Herpesviruses, Chlamydiosis và Mycoplasmosis tại các khu vực và nơi xuất xứ của cá sấu xuất khẩu trong 12 tháng qua.

Điều 6

Trước khi xuất sang Trung Quốc, cá sấu đã qua kiểm dịch tại các trại nuôi sẽ được cách ly 30 ngày tại địa điểm kiểm dịch được phía Việt Nam phê duyệt. Trong thời gian cách ly, cá sấu phải được kiểm tra lâm sàng từng con một, xác nhận khỏe mạnh, không có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm. Tất cả cá sấu phải được xét nghiệm trong phòng thí nghiệm được phía Việt Nam phê duyệt theo các yêu cầu sau, chỉ cá sấu âm tính mới được xuất khẩu sang Trung Quốc.

6.1 West Nile Fever: trong vòng 21 ngày trước khi xuất khẩu, xét nghiệm

PCR mẫu máu;

6.2 Crocodilian Herpesviruses: trong vòng 21 ngày trước khi xuất khẩu, xét nghiệm PCR mẫu máu;

6.3 Bệnh nhiễm khuẩn Salmonella: trong vòng 21 ngày trước khi xuất khẩu, phải lấy mẫu phân để kiểm tra vi khuẩn thích hợp.

Điều 7

Trong thời gian cách ly kiểm dịch, cá sấu xuất khẩu sẽ được điều trị nội và ngoại ký sinh trùng bằng thuốc diệt ký sinh trùng hiệu quả đã được Tổ chức Thú y thế giới (WOAH) hoặc phía Trung Quốc và phía Việt Nam phê duyệt và thực hiện dưới sự giám sát của các bác sĩ thú y chính thức của Việt Nam.

Điều 8

Tất cả các thùng, xe cộ, tàu, máy bay và các phương tiện, dụng cụ khác dùng để vận chuyển cá sấu phải được làm sạch và khử trùng bằng chất khử trùng hiệu quả được phía Việt Nam phê duyệt. Thức ăn và chất độn chuồng sử dụng trong thời gian cách ly và vận chuyển cá sấu không được có nguồn gốc từ những khu vực có bệnh truyền nhiễm ở động vật và phải tuân thủ các yêu cầu vệ sinh thú y.

Điều 9

Trong thời gian cách ly và vận chuyển, cá sấu không được tiếp xúc với các động vật khác không thuộc cùng một nhà xuất khẩu hoặc nhập khẩu và không được sử dụng chung phương tiện vận chuyển. Cá sấu không được đi qua các khu vực có dịch bệnh động vật có liên quan.

Điều 10

Trong vòng 24 giờ trước khi xuất khẩu, cá sấu phải được kiểm tra và xác nhận khỏe mạnh, không có dấu hiệu lâm sàng của bệnh truyền nhiễm ở động vật.

Điều 11

Để thực hiện Nghị định thư này, phía Trung Quốc và phía Việt Nam nhất trí thiết lập các đầu mối liên lạc như sau:

1. Trung Quốc: Cục Kiểm dịch động vật, thực vật - Tổng cục Hải quan.
2. Việt Nam: Cục Thú y - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Điều 12

Nghị định thư này có thể được sửa đổi, bổ sung theo thỏa thuận của hai Bên.

Điều 13

Nghị định thư này có hiệu lực kể từ ngày ký. Một Bên sẽ thông báo cho Bên kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Nghị định thư này. Nghị định thư sẽ chấm dứt hiệu lực sau 06 tháng kể từ ngày Bên kia nhận được thông báo.

Điều 14

Nghị định thư này được ký tại Bắc Kinh, Trung Quốc, ngày 19 tháng 8 năm 2024, làm hai bản bằng ba ngôn ngữ tiếng Trung, tiếng Việt và tiếng Anh; có tính pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, bản tiếng Anh sẽ được áp dụng.

Thay mặt cho

**Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**



Thay mặt cho

**Tổng cục Hải quan
nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa**

